

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI

Số: 65 /2023/NQ-HĐND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Bái, ngày 08 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Quy định chức danh; mức phụ cấp, hỗ trợ; khoán quỹ phụ cấp hằng tháng cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố; việc kiêm nhiệm chức danh và mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Yên Bái

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI KHOÁ XIX - KỲ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 143/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc đề nghị thông qua Nghị quyết quy định chức danh; mức phụ cấp, hỗ trợ; việc kiêm nhiệm chức danh; khoán Quỹ phụ cấp hằng tháng cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố và mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Yên Bái; Báo cáo thẩm tra số 235/BC-BPC ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Ban Pháp chế; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chức danh những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã), ở thôn, bản, tổ dân phố; mức phụ cấp, hỗ trợ; khoán quỹ phụ cấp hằng tháng cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố; việc kiêm nhiệm chức danh và mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã;
- b) Cán bộ, công chức cấp xã;
- c) Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố;
- d) Những người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố;
- e) Cơ quan quản lý nhà nước liên quan.

Điều 2. Quy định chức danh, mức phụ cấp, khoán quỹ phụ cấp hằng tháng cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

1. Số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

- a) Số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách ở xã, thị trấn

Số TT	Chức danh theo loại xã, thị trấn		
	Xã, thị trấn loại I (14 chức danh)	Xã, thị trấn loại II (12 chức danh)	Xã, thị trấn loại III (10 chức danh)
1	Phó Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã	Phó Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã	Phó Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã
2	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
3	Chủ tịch Hội người cao tuổi	Chủ tịch Hội người cao tuổi	Chủ tịch Hội người cao tuổi
4	Phó Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Phó Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Phó Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh - Phụ trách giao thông, thủy lợi
5	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ - Phụ trách công tác Đài truyền thanh	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ - Phụ trách công tác Đài truyền thanh
6	Phó Chủ tịch Hội Nông dân	Phó Chủ tịch Hội Nông dân	Phó Chủ tịch Hội Nông dân - Nhân viên thú y

7	Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh
8	Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ	Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ - Phụ trách công tác xã hội, dân số, gia đình, trẻ em	Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ - Phụ trách công tác xã hội, dân số, gia đình, trẻ em
9	Văn phòng Đảng ủy	Văn phòng Đảng ủy	Văn phòng Đảng ủy
10	Bảo vệ, tạp vụ, buru tá	Bảo vệ, tạp vụ, buru tá	Bảo vệ, tạp vụ, buru tá
11	Phụ trách giao thông, thủy lợi	Phụ trách giao thông, thủy lợi	
12	Nhân viên thú y	Nhân viên thú y	
13	Phụ trách công tác Đài truyền thanh		
14	Phụ trách công tác xã hội, dân số, gia đình, trẻ em		

b) Số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách ở phường

Số TT	Chức danh theo loại phường		
	Phường loại I (14 chức danh)	Phường loại II (12 chức danh)	Phường loại III (10 chức danh)
1	Phó Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã	Phó Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã	Phó Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã
2	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
3	Chủ tịch Hội người cao tuổi	Chủ tịch Hội người cao tuổi	Chủ tịch Hội người cao tuổi
4	Phó Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Phó Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh - Phó ban Bảo vệ dân phố	Phó Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh - Phó ban Bảo vệ dân phố
5	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ - Phụ trách công tác Đài truyền thanh	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ - Phụ trách công tác Đài truyền thanh
6	Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh - Phụ trách trật tự đô thị
7	Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ	Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ	Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ - Phụ trách công tác xã hội, dân số, gia đình, trẻ em
8	Văn phòng Đảng ủy	Văn phòng Đảng ủy	Văn phòng Đảng ủy
9	Bảo vệ, tạp vụ, buru tá	Bảo vệ, tạp vụ, buru tá	Bảo vệ, tạp vụ, buru tá
10	Trưởng ban Bảo vệ dân phố	Trưởng ban Bảo vệ dân phố	Trưởng ban Bảo vệ dân phố
11	Phụ trách trật tự đô thị	Phụ trách trật tự đô thị	

12	Phụ trách công tác xã hội, dân số, gia đình, trẻ em	Phụ trách công tác xã hội, dân số, gia đình, trẻ em		
13	Phụ trách công tác Đài truyền thanh			
14	Phó ban Bảo vệ dân phố			

2. Mức phụ cấp người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (đã bao gồm các khoản hỗ trợ bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế):

- a) Chưa qua đào tạo: 1,0 lần mức lương cơ sở;
- b) Trình độ trung cấp: 1,3 lần mức lương cơ sở;
- c) Trình độ cao đẳng: 1,4 lần mức lương cơ sở;
- d) Trình độ đại học: 1,5 lần mức lương cơ sở.

3. Khoản quỹ phụ cấp hằng tháng của các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, cụ thể:

- a) Đối với xã, phường, thị trấn loại 1 bằng 21,0 lần mức lương cơ sở;
- b) Đối với xã, phường, thị trấn loại 2 bằng 18,0 lần mức lương cơ sở;
- c) Đối với xã, phường, thị trấn loại 3 bằng 15,0 lần mức lương cơ sở.

Đối với đơn vị hành chính cấp xã có định mức số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được tăng thêm theo quy định tại khoản 2 Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP thì tổng mức khoản quỹ phụ cấp được tính tăng thêm tương ứng bằng 1,5 lần mức lương cơ sở/01 định mức người hoạt động không chuyên trách tăng thêm.

Điều 3. Quy định chức danh, mức phụ cấp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản, tổ dân phố; mức hỗ trợ người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố và mức khoản quỹ phụ cấp

1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản, tổ dân phố.

a) Chức danh, mức phụ cấp

Số TT	Chức danh	Mức phụ cấp hằng tháng (Tính theo hệ số mức lương cơ sở)
I	Đối với tổ dân phố thuộc phường	
1	Bí thư chi bộ	1,2
2	Tổ trưởng Tổ dân phố	1,2
3	Trưởng ban công tác mặt trận	1,0
4	Thôn đội trưởng	0,7
5	Tổ trưởng Tổ bảo vệ dân phố	0,5

II	Đối với tổ dân phố thuộc thị trấn	
1	Bí thư chi bộ	1,2
2	Tổ trưởng Tổ dân phố	1,2
3	Trưởng ban công tác mặt trận	1,0
4	Thôn đội trưởng	0,7
5	Công an viên	0,8
III	Đối với thôn, bản	
1	Bí thư chi bộ	1,2
2	Trưởng thôn, bản	1,2
3	Trưởng ban công tác mặt trận	1,0
4	Thôn đội trưởng	0,7
5	Công an viên	0,8
6	Nhân viên y tế thôn, bản - Cộng tác viên dân số	0,6

b) Số lượng người: Tối đa không quá 05 người/thôn, bản thuộc xã và không quá 04 người/tổ dân phố thuộc phường, thị trấn.

2) Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố

a) Chức danh; mức hỗ trợ hằng tháng

Số TT	Chức danh	Mức hỗ trợ đối với các chức danh ở thôn, bản, tổ dân phố thuộc xã, thị trấn (Tính theo hệ số mức lương cơ sở)	Mức hỗ trợ đối với các chức danh ở tổ dân phố thuộc phường (Tính theo hệ số mức lương cơ sở)
1	Phó Bí thư chi bộ	0,5	0,5
2	Phó trưởng thôn (bản, tổ dân phố)	0,2	0,2
3	Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh	0,2	0,2
4	Chi hội trưởng Hội Người cao tuổi	0,2	0,2
5	Chi hội trưởng Hội Liên hiệp phụ nữ	0,2	0,2
6	Bí thư Chi đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	0,2	0,2
7	Chi hội trưởng Hội Nông dân (bố trí ở thôn, bản, tổ dân phố thuộc xã, thị trấn)	0,2	

b) Số lượng người: Tối đa không quá 05 người/thôn, bản, tổ dân phố thuộc xã, thị trấn và không quá 04 người/tổ dân phố thuộc phường.

3. Khoản quỹ phụ cấp, kinh phí hỗ trợ hằng tháng cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố như sau:

- a) Đối với tổ dân phố thuộc phường bằng 6,3 lần mức lương cơ sở;
- b) Đối với tổ dân phố thuộc thị trấn bằng 6,8 lần mức lương cơ sở;
- c) Đối với thôn, bản bằng 7,4 lần mức lương cơ sở.

Điều 4. Việc kiêm nhiệm các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố

1. Các trường hợp kiêm nhiệm:

a) Cán bộ, công chức cấp xã được kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố;

b) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố;

c) Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản, tổ dân phố được kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách khác ở thôn, bản, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố;

d) Thực hiện kiêm nhiệm chức danh Bí thư Chi bộ đồng thời là Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn, bản, tổ dân phố;

e) Đối với chức danh Phó Bí thư chi bộ không thực hiện bố trí chuyên trách công tác Đảng mà thực hiện kiêm nhiệm chức danh khác.

2. Số lượng chức danh kiêm nhiệm:

a) Cán bộ, công chức cấp xã được kiêm nhiệm không quá 01 chức danh;

b) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố; người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố được kiêm nhiệm không quá 02 chức danh;

c) Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc bố trí các chức danh kiêm nhiệm.

3. Chi trả phụ cấp kiêm nhiệm (phụ cấp kiêm nhiệm không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế):

a) Cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 1,5 mức lương cơ sở.

b) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng mức tương ứng với trình độ đào tạo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này.

c) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách khác ở thôn, bản, tổ dân phố; Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản, tổ dân phố kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp quy định của chức danh kiêm nhiệm;

d) Trường hợp kiêm nhiệm 02 chức danh thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% của chức danh có mức phụ cấp cao nhất.

Điều 5. Mức chi bồi dưỡng thêm

Hàng tháng, căn cứ mức kinh phí khoán thực tế tiết kiệm được (sau khi chi trả đủ phụ cấp và chi hỗ trợ cho các đối tượng), Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định chi trả bồi dưỡng thêm cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố bảo đảm công khai, minh bạch. Mức chi bồi dưỡng thêm hàng tháng được tính cụ thể như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Mức chi bồi dưỡng} \\ \text{thêm của 01} \\ \text{người/tháng} \end{array} = \frac{\begin{array}{l} \text{Tổng mức khoán quỹ phụ cấp và kinh phí hỗ trợ} \\ \text{Thực tế tiết kiệm được trong tháng} \end{array}}{\begin{array}{l} \text{Số lượng người hoạt động không chuyên trách và} \\ \text{người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân} \\ \text{phố thực tế được bố trí theo quy định} \end{array}}$$

Người được chi trả phụ cấp, chi hỗ trợ hàng tháng từ mức khoán kinh phí hoạt động Quỹ nào thì được hưởng mức chi bồi dưỡng thêm từ nguồn mức khoán kinh phí của Quỹ đó.

Cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố không được hưởng mức chi bồi dưỡng thêm quy định tại Điều này.

Điều 6. Mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Yên Bái

Thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 9 Điều 3 Nghị quyết số 71/2021/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022.

Điều 7. Nguồn kinh phí

Kinh phí khoán quỹ phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, bản, tổ dân phố do ngân sách nhà nước và hàng năm được bố trí trong dự toán ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện nghị quyết.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành một số chính sách thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp; quy định số lượng chức danh, mức phụ cấp của từng chức danh và khoán quỹ phụ cấp hằng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Yên Bái và Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND ngày 31 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND, hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

2. Bãi bỏ khoản 2 và điểm a khoản 6 Điều 1 Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái thông qua Đề án xây dựng và nâng cao hiệu quả hoạt động lực lượng Dân quân tự vệ, Công an xã bán chuyên trách tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021 - 2025.

3. Khi văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì thực hiện theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái khoá XIX - Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

Nơi nhận: *He*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CV^{PC}.

CHỦ TỊCH



Tạ Văn Long

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số **1076**/UBND-NC

Yên Bái, ngày **04** tháng 4 năm 2024

V/v triển khai thực hiện Nghị quyết
số 65/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh

Kính gửi:

- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ Quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố.

Thực hiện Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái quy định chức danh; mức phụ cấp, hỗ trợ; khoán quỹ phụ cấp hàng tháng cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố; việc kiêm nhiệm chức danh và mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Yên Bái (Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND); Nghị quyết số 157-NQ/BCSD ngày 02/4/2024 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tại phiên họp ngày 02/4/2024. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện một số nội dung sau:

I. BỐ TRÍ CÁC CHỨC DANH, XẾP MỨC PHỤ CẤP VÀ BỐ TRÍ KIÊM NHIỆM NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ, Ở THÔN, BẢN, TỔ DÂN PHỐ

1. Bố trí chức danh

- Thực hiện thống nhất việc bố trí số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách (chức danh) theo Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND.

- Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã quyết định bố trí hoặc điều chỉnh chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố thuộc xã quản lý theo phân cấp.

- Đối với những trường hợp không đảm bảo trình độ chuyên môn theo quy định tại mục đ Khoản 1, Điều 36 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Nghị định số 33/2023/NĐ-CP có hiệu lực thi hành phải đáp ứng trình độ chuyên môn theo quy định. Hết thời gian này mà người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã chưa đáp ứng trình độ chuyên môn theo quy định thì thực hiện chế độ nghỉ hưu (nếu đủ điều kiện) hoặc thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định.

2. Xếp mức phụ cấp

- UBND cấp xã lập danh sách và hồ sơ đề nghị xếp mức phụ cấp từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố và mức hỗ trợ cho người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, phê duyệt trước khi ban hành quyết định.

- Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thực hiện mức phụ cấp theo quy định tại Khoản 2, Điều 2, Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND; cụ thể như sau:

+ Trường hợp đã có bằng tốt nghiệp đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ từ trung cấp trở lên thì được xếp mức phụ cấp tương ứng theo trình độ đào tạo quy định tại điểm b, c, d Khoản, 2 Điều 2 Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND kể từ ngày 01/01/2024. *(Lưu ý: Căn cứ Công văn số 3692-CV/BTCTW ngày 31/10/2012 của Ban Tổ chức Trung ương thì các văn bằng: Trung cấp chính trị, trung cấp chính trị - hành chính không được xếp mức phụ cấp theo trình độ đào tạo).*

+ Trường hợp trong thời gian công tác người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có thay đổi về trình độ đào tạo thì Chủ tịch UBND cấp xã trình UBND cấp huyện xem xét, phê duyệt trước khi quyết định xếp mức phụ cấp theo quy định tại khoản 2, Điều 2, Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND.

3. Bố trí kiêm nhiệm và chi trả phụ cấp kiêm nhiệm

- UBND cấp huyện quy định việc kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, trên nguyên tắc đảm bảo tất cả các công việc ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố đều có người đảm nhiệm và thuận lợi cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện chức năng, nhiệm vụ của địa phương. Bố trí chức danh Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn, bản, tổ dân phố; Trưởng thôn, bản, tổ dân phố kiêm Phó Bí thư Chi bộ; bố trí 01 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản, tổ dân phố kiêm Phó trưởng thôn (bản, tổ dân phố).

- Thực hiện chi trả phụ cấp kiêm nhiệm theo quy định tại khoản 3 Điều 4 kể từ ngày 01/01/2024; cụ thể như sau:

+ Trường hợp kiêm nhiệm 01 chức danh thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm.

+ Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh (từ 02 chức danh trở lên) thì cũng chỉ được hưởng mức phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% của một chức danh kiêm nhiệm có mức phụ cấp cao nhất. Phụ cấp kiêm nhiệm được hưởng kể từ ngày được cấp có thẩm quyền Quyết định việc kiêm nhiệm cho đến khi có Quyết định thôi kiêm nhiệm.

- UBND cấp xã lập danh sách trình UBND huyện xem xét, phê duyệt trước khi ban hành Quyết định phụ cấp kiêm nhiệm theo quy định.

- Thực hiện các quy định về mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố; mức hỗ trợ hàng tháng đối với

người trực tiếp hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố theo quy định tại Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND từ ngày 01/01/2024.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương có liên quan triển khai các quy định tại Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND; hướng dẫn giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có) trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

2. Sở Tài chính

Cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện chính sách trong dự toán ngân sách hàng năm của các huyện, thị xã, thành phố theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND đến các xã, phường, thị trấn và thôn, bản, tổ dân phố.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn bố trí số lượng, chức danh; bố trí kiêm nhiệm; chi trả mức phụ cấp, mức hỗ trợ, mức chi bồi dưỡng thêm và thực hiện giao khoán quỹ phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố theo quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết định kỳ gửi về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 25/12 hàng năm.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện; trong quá trình tổ chức thực hiện có phát sinh khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./. *nt*

Nơi nhận: *nt*

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Tùng).

CHỦ TỊCH



Trần Huy Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~148~~/UBND-NV
V/v thực hiện Nghị quyết số
65/2023/NQ-HĐND ngày
08/12/2023 của Hội đồng nhân dân
tỉnh Yên Bái

TP. Yên Bái, ngày 02 tháng 5 năm 2024

Kính gửi:

- Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố;
- Phòng Nội vụ thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc Quy định chức danh; mức phụ cấp, hỗ trợ; khoản quỹ phụ cấp hằng tháng cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố; việc kiêm nhiệm chức danh và mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Công văn số 1076/UBND-NC ngày 04/4/2024 của UBND tỉnh Yên Bái về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái hướng dẫn triển khai và giao nhiệm vụ thực hiện một số nội dung của Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Yên Bái, cụ thể như sau:

1. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường.

1.1. Tổ chức quán triệt, triển khai tới toàn thể cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và Nhân dân trên địa bàn đầy đủ nội dung của Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái.

1.2. Trên cơ sở các chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo quy định tại Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái; căn cứ số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã được Ủy ban nhân dân thành phố giao và tình hình thực tế để xem xét, bố trí hoặc điều chỉnh chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và theo đúng phân cấp.

Khuyến khích các xã, phường bố trí kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên

trách ở các xã, phường: Các xã, phường loại II bố trí từ 10 đến 12 người; các xã, phường loại III bố trí từ 8 đến 10 người.

1.3. Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã phải đảm bảo trình độ tốt nghiệp trung cấp trở lên theo Điểm đ, Khoản 1, Điều 36, Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ. Trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Nghị định số 33/2023/NĐ-CP có hiệu lực thi hành phải đáp ứng trình độ chuyên môn theo quy định. Hết thời gian này mà người hoạt động không chuyên trách cấp xã chưa đáp ứng trình độ chuyên môn theo quy định thì thực hiện chế độ nghỉ hưu (nếu đủ điều kiện) hoặc thôi việc hưởng trợ cấp 1 lần theo chế độ bảo hiểm xã hội.

** Một số lưu ý khi bố trí người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố như sau:*

- Việc bầu cử, tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được thực hiện theo khoản 3, Điều 36, Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ, trong đó lưu ý:

+ Các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã ngoài các chức danh bầu cử sẽ thực hiện tuyển chọn thông qua hình thức xét tuyển, gồm các chức danh như: Văn phòng Đảng ủy; Bảo vệ, tạp vụ, bưu tá; Phụ trách giao thông, thủy lợi; Nhân viên Thú y; Phụ trách công tác Đài truyền thanh; Phụ trách công tác xã hội, dân số, gia đình, trẻ em (Sau khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền Ủy ban nhân dân thành phố sẽ có hướng dẫn chi tiết việc xét tuyển các chức danh này. Tạm thời các xã, phường vẫn thực hiện bố trí theo thẩm quyền).

+ Chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã thực hiện theo quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 36 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

+ Trường hợp các chức danh ghép như: Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ - Phụ trách công tác Đài truyền thanh; Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ - Phụ trách công tác xã hội, dân số, gia đình, trẻ em; Phó Bí thư Đoàn Thanh niên - Phụ trách giao thông, thủy lợi hoặc Phó Bí thư đoàn Thanh niên – Phó Ban bảo vệ dân phố; Phó Chủ tịch Hội Nông dân - Nhân viên Thú y, đây là những chức danh ghép trên cơ sở các chức danh đã có từ trước theo Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh nhưng được giao thêm nhiệm vụ (chức danh Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ phải thực hiện thêm nhiệm vụ phụ trách công tác Đài truyền thanh; chức danh Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ phải thực hiện thêm nhiệm vụ Phụ trách công tác xã hội, dân số, gia đình, trẻ em;...) do vậy yêu cầu Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ tình hình thực tế của địa phương mình để điều chỉnh lại phân công nhiệm vụ và giao thêm nhiệm vụ cho những người hoạt động không chuyên trách đang thực hiện các chức danh như Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên, Phó Chủ tịch Hội Nông dân theo các chức danh mới theo Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

+ Trường hợp các xã, phường đang bố trí người hoạt động không chuyên trách thực hiện các chức danh bầu cử và chức danh Văn phòng Đảng ủy, chức danh Phó Chỉ huy trưởng quân sự tiếp tục thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

- Việc bố trí kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, cấp thôn được thực hiện như sau:

+ Cán bộ, công chức cấp xã được kiêm nhiệm không quá 01 chức danh; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở bản, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở bản, tổ dân phố được kiêm nhiệm không quá 02 chức danh.

+ Cán bộ, công chức cấp xã có thể kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

+ Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã hoặc ở thôn, tổ dân phố.

+ Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách khác ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.

+ Thực hiện kiêm nhiệm chức danh Bí thư Chi bộ đồng thời là Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố, Trưởng thôn Tổ trưởng Tổ dân phố kiêm Phó Bí thư chi bộ thôn; bố trí 01 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố kiêm Phó Trưởng thôn, Tổ phó Tổ dân phố.

- Những chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã không còn trong Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 gồm: Phụ trách kiểm tra Đảng, thanh tra nhân dân; Văn thư - lưu trữ, tạp vụ; Phụ trách công tác dân số, gia đình và trẻ em; Phụ trách dân vận, tuyên giáo, đề nghị các xã, phường căn cứ tình hình thực tế của địa phương để xem xét, bố trí, sắp xếp công tác phù hợp và dùng chi trả phụ cấp kiêm nhiệm các chức danh này từ tháng 01/2024.

1.4. Ủy ban nhân dân các xã, phường lập danh sách và hồ sơ đề nghị xếp phụ cấp từng chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và mức hỗ trợ cho người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt trước khi ban hành quyết định.

- Thực hiện chi trả phụ cấp hàng tháng, phụ cấp kiêm nhiệm cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; chi hỗ trợ cho những người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố và chi bồi dưỡng thêm cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định theo Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái (Có các mẫu Quyết định mức phụ cấp và phụ cấp kiêm nhiệm số 01, 02, 03, 04, 05 kèm theo).

- Việc chi trả phụ cấp kiêm nhiệm được thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Điều 4, Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái, trong đó lưu ý một số nội dung sau:

+ Đối với cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 1,5 lần mức lương cơ sở;

+ Đối với cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 1,5 lần mức lương cơ sở;

+ Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã **được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng mức tương ứng với trình độ đào tạo** quy định tại khoản 2, Điều 2 Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái.

+ Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách khác ở thôn, bản, tổ dân phố; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản, tổ dân phố kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, bản, tổ dân phố **thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp quy định của chức danh kiêm nhiệm;**

+ Đối với trường hợp kiêm nhiệm 02 chức danh thì chỉ được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% của chức danh có mức phụ cấp cao nhất.

- Người được chi trả phụ cấp, chi hỗ trợ hằng tháng từ mức khoán kinh phí hoạt động Quỹ nào thì được hưởng mức chi bồi dưỡng thêm từ nguồn mức khoán kinh phí của Quỹ đó.

- Cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố không được hưởng mức chi bồi dưỡng thêm.

(Lưu ý: Căn cứ Công văn số 3692-CV/BTCTW ngày 31/10/2012 của Ban Tổ chức Trung ương thì các văn bằng: Trung cấp chính trị, trung cấp chính trị - hành chính không được xếp mức phụ cấp theo trình độ đào tạo).

+ Trường hợp trong thời gian công tác người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có thay đổi về trình độ đào tạo thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt trước khi quyết định xếp mức phụ cấp theo quy định tại khoản 2, Điều 2, Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND.

1.5 Hồ sơ trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt gồm:

- Tờ trình của Ủy ban nhân dân các xã, phường.

- Bản photo có công chứng bằng cấp chuyên môn của người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

- Quyết định tuyển chọn, công nhận hoặc quyết định phê chuẩn bầu cử các chức danh người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.

- Danh sách người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố (có biểu mẫu kèm theo).

cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định theo Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND; Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường sử dụng kinh phí khoán quỹ phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố đảm bảo đúng quy định và thực hiện chi trả chế độ, chính sách cho các chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố.

3. Giao phòng Nội vụ thành phố

- Thẩm định, tổng hợp danh sách người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố do các xã, phường trình. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phê duyệt danh sách theo đúng quy định.

- Xây dựng các mẫu quyết định mức phụ cấp và phụ cấp kiêm nhiệm đối với các chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố của các xã, phường để thống nhất thực hiện đối với các xã, phường trên địa bàn thành phố.

- Theo dõi việc thực hiện bố trí các chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố tại các xã, phường đảm bảo theo Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Tham mưu báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết định kỳ hàng năm theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

Trên đây là Công văn của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện Nghị quyết số 65/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái. Yêu cầu Ủy ban nhân dân các xã, phường, Phòng Nội vụ và Phòng Tài chính - Kế hoạch triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Thành ủy ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Lưu: VT, NV 

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Trúc